

Bảng giá áp dụng từ ngày 15/06/2016

Mã hàng	In(A)	Công suất	Đơn giá (VNĐ)
<b>CONTACTOR 3 PHA (AC Magnetic Contactor, 380VAC, 50Hz)</b>			
HGC9 11NS X ---	9A (1a1b)	4KW	268,000
HGC12 11NS X ---	12A(1a1b)	5.5KW	290,000
HGC18 11NS X ---	18A(1a1b)	7.5KW	390,000
HGC25 11NS X ---	25A(1a1b)	11KW	475,000
HGC32 22NS X ---	32A(2a2b)	15KW	690,000
HGC40 22NS X ---	40A(2a2b)	18.5KW	830,000
HGC50 22NS X ---	50A(2a2b)	22KW	915,000
HGC65 22NS X ---	65A(2a2b)	30KW	1,150,000
HGC75 22NS X ---	75A(2a2b)	37KW	1,450,000
HGC85 22NS X ---	85A(2a2b)	45KW	1,750,000
HGC100 22NS X ---	100A(2a2b)	55KW	2,150,000
<b>CONTACTOR 3 PHA (AC/DC Magnetic Contactor)</b>			
HGC115 22NS F ---	115A(2a2b)	60KW	2,640,000
HGC130 22NS F ---	130A(2a2b)	65KW	2,750,000
HGC150 22NS F ---	150A(2a2b)	75KW	3,500,000
HGC185 22NS F ---	185A(2a2b)	90KW	4,600,000
HGC225 22NS F ---	225A(2a2b)	132KW	5,300,000
HGC265 22NS F ---	265A(2a2b)	147KW	7,150,000
HGC300 22NS F ---	300A(2a2b)	160KW	7,800,000
HGC400 22NS F ---	400A(2a2b)	220KW	9,000,000
HGC500 22NS F ---	500A(2a2b)	250KW	15,500,000
HGC630 22NS F ---	630A(2a2b)	330KW	18,900,000
HGC800 22NS F ---	800A(2a2b)	400KW	24,000,000

RO LE NHIỆT	Dài dòng	Đơn giá (VNĐ)
HGT18K (cho HGC9 ~ HGC18)	0.12 - 0.18A, 0.18 - 0.26A, 0.25 - 0.35A, 0.34 - 0.5A, 0.5 - 0.7A, 0.6 - 0.9A, 0.8 - 1.2A, 1.1 - 1.6A, 1.5 - 2.1A, 2 - 3A, 2.8 - 4.2A, 3 - 5A, 4 - 6A, 5.6 - 8A, 6 - 9A, 8 - 12A, 12 - 18A	230,000
HGT40K (cho HGC25~HGC40)	8 - 12A, 12 - 18A, 15 - 22A, 17 - 25A, 22 - 32A, 28-40A	280,000
HGT65K (cho HGC50~HGC65)	17 - 25A, 22-32A, 28 - 40A, 34 - 50A, 45 - 65A	580,000
HGT100K (cho HGC75~HGC100)	28 - 40A, 34 - 50A, 45 - 65A, 52 - 75A, 59 - 85A, 70-100A	845,000
HGT150K (cho HGC115~HGC150)	48 - 80A, 69 - 115A, 78 - 130A, 90 - 150A	1,650,000
HGT265K (cho HGC185~HGC265)	90 - 150A, 111 - 185A, 135 - 225A, 159 - 265A	2,150,000
HGT500K (cho HGC300~HGC500)	159 - 265A, 180 - 300A, 240 - 400A, 300-500A	3,000,000
UTH800K (cho HGC630, HGM800)	378 - 630A, 480 - 800A	6,000,000

<b>CAPACITOR SWITCHING UNIT (Phụ kiện Contactor khi sử dụng cho đóng cắt tụ bù)</b>		
HGCCU40 10N (1NO)	cho HGC9-HGC40	390,000
HGCCU40 01N (1NC)		390,000
HGCCU100 10N (1NO)	cho HGC50-HGC100	405,000
HGCCU100 01N (1NC)		405,000

Mã hàng	Tiếp điểm	Đơn giá (VNĐ)
<b>TIẾP ĐIỂM PHỤ (CÀI TRÊN)</b>		
HCBTB--NS cho HGC9-HGC100	2NC/ 1NO+1NC/ 2NC	85,000
	4NO/3NO+1NC 2NO+2NC/ 1NO+3NC/4NC	150,000

<b>TIẾP ĐIỂM PHỤ (CÀI CẠNH)</b>		
HGCSB 40	1NO+1NC, cho HGC9-HGC40	85,000
HGCSB 100	1NO+1NC, cho HGC50-HGC100	120,000
HGCSB 800	1NO+1NC, cho HGC115-HGC800	160,000

<b>KHÓA LIÊN ĐỘNG</b>		
HGCIU40	HGC9 ~ HGC40	150,000
HGCIU100	HGC50 ~ HGC100	180,000
HGCIU265	HGC115 ~ HGC265	250,000
HGCIU800	HGC300 ~ HGC800	1,200,000

<b>CONTROL RELAY (4b/ 1a3b/ 2a2b/ 3a1b/ 4a)</b>		
HGR--XS X220	AC220V	430,000
HGR--TS D110	DC110V	540,000

<b>CUỘN HÚT CONTACTOR (AC, AC/DC Coil)</b>		
HGCOL18 X---	cho HGC9-HGC18	138,000
HGCOL40 X---	cho HGC25-HGC40	138,000
HGCOL65 X---	cho HGC50-HGC65	196,000
HGCOL100 X---	cho HGC75-HGC100	220,000
HGCOL150 F---	cho HGC115-HGC150	1,150,000
HGCOL265 F---	cho HGC185-HGC265	1,480,000
HGCOL500 F---	cho HGC300-HGC500	2,620,000
HGCOL800 F--	cho HGC630-HGC800	3,520,000

<b>CUỘN HÚT CONTACTOR (DC Coil)</b>		
HGCOL18 D---	cho HGC9-HGC18	210,000
HGCOL40 D---	cho HGC25-HGC40	220,000
HGCOL65 D---	cho HGC50-HGC65	230,000
HGCOL100 D---	cho HGC75-HGC100	260,000

<b>CONTACTOR 3 PHA (DC COIL)</b>		
HGC9 11NSD---	9A (1a1b)	450,000
HGC12 11NSD---	12A(1a1b)	475,000
HGC18 11NSD---	18A(1a1b)	560,000
HGC25 11NSD---	25A(1a1b)	575,000
HGC32 11NSD---	32A (1a1b)	750,000
HGC40 11NSD---	40A (1a1b)	950,000
HGC50 11NSD---	50A (1a1b)	1,050,000
HGC65 11NSD---	65A (1a1b)	1,350,000
HGC75 11NSD---	75A (1a1b)	1,950,000
HGC85 11NSD---	85A (1a1b)	2,400,000
HGC100 11NSD---	100A (1a1b)	2,500,000

Bảng giá áp dụng từ ngày 15/06/2016

Mã hàng	In(A)	Công suất	Đơn giá(VNĐ)
<b>CONTACTOR 3 PHA (AC Magnetic Contactor, 380VAC, 50Hz)</b>			
UMC9 11NS X ---	9A (1a1b)	4KW	265,000
UMC12 11NS X ---	12A(1a1b)	5.5KW	290,000
UMC18 11NS X ---	18A(1a1b)	7.5KW	380,000
UMC25 11NS X ---	25A(1a1b)	11KW	450,000
UMC32 22NS X ---	32A(2a2b)	15KW	650,000
UMC40 22NS X ---	40A(2a2b)	18.5KW	780,000
UMC50 22NS X ---	50A(2a2b)	22KW	880,000
UMC65 22NS X ---	65A(2a2b)	30KW	1,100,000
UMC75 22NS X ---	75A(2a2b)	37KW	1,500,000
UMC85 22NS X ---	85A(2a2b)	45KW	1,750,000
UMC100 22NS X ---	100A(2a2b)	55KW	2,050,000
<b>CONTACTOR 3 PHA (AC/DC Magnetic Contactor)</b>			
UMC115 22NS F ---	115A(2a2b)	60KW	2,200,000
UMC130 22NS F ---	130A(2a2b)	65KW	2,750,000
UMC150 22NS F ---	150A(2a2b)	75KW	3,200,000
UMC185 22NS F ---	185A(2a2b)	90KW	4,400,000
UMC225 22NS F ---	225A(2a2b)	132KW	5,100,000
UMC265 22NS F ---	265A(2a2b)	147KW	6,600,000
UMC300 22NS F ---	300A(2a2b)	160KW	7,300,000
UMC400 22NS F ---	400A(2a2b)	220KW	10,500,000
UMC500 22NS F ---	500A(2a2b)	250KW	14,500,000
UMC630 22NS F ---	630A(2a2b)	330KW	17,500,000
UMC800 22NS F ---	800A(2a2b)	400KW	22,500,000

RƠ LE NHIỆT	Dải dòng	Đơn giá (VNĐ)
UTH12H (2 Elements, cho UMC9 & UMC12)	0.12 - 0.18A, 0.18 - 0.26A, 0.25 - 0.35A, 0.34 - 0.5A, 0.5 - 0.7A, 0.6 - 0.9A, 0.8 - 1.2A, 1.1 - 1.6A, 1.5 - 2.1A, 2 - 3A, 2.8 - 4.2A, 3 - 5A, 4 - 6A, 5.6 - 8A, 6 - 9A, 8 - 12A	220,000
UTH32H (2 Elements, cho UMC18~UMC32)	6 - 9A, 8 - 12A, 12 - 18A, 15 - 22A, 17 - 25A, 22 - 32A	280,000
UTH65H (2 Elements, cho UMC40~UMC65)	7A - 10A, 8 - 12A, 12 - 18A, 15 - 22A, 17 - 25A, 28 - 40A, 34 - 50A, 45 - 65A	480,000
UTH100H (2 Elements, cho UMC75~UMC100)	34 - 50A, 45 - 65A, 52 - 75A, 59 - 85A, 70-100A	600,000
UTH150K (3 Element, cho UMC115~UMC150)	48 - 80A, 69 - 115A, 78 - 130A, 90 - 150A	1,650,000
UTH265K (3 Element, cho UMC185~UMC265)	90 - 150A, 111 - 185A, 135 - 225A, 159 - 265A	2,150,000
UTH400K (3 Element, cho UMC300, 400)	135 - 225A, 159 - 265A, 180 - 300A, 240 - 400A	3,050,000
UTH800K (3 element, cho UMC500)	300 - 500A	3,500,000
UTH800K (3 element, cho UMC630, 800)	378 - 630A, 480 - 800A	6,000,000

Mã hàng	Tiếp điểm	Đơn giá (VNĐ)
<b>Tiếp điểm phụ</b>		
UAB 02NS	2NC/ 1NO+1NC/ 2NO Cài trên, cho UMC9-UMC100, UMX, & UMT	85,000
UAB 11NS		
UAB 20NS		
UAB 04NS	4NO, 4NC, 1NO+3NC, 2NO+2NC, 3NO+1NC, (Cài trên, cho UMC9-UMC100, UMX, & UMT)	150,000
UAB 13NS		
UAB 22NS		
UAB 31NS		
UAB 40NS		
UAL65 11NS	1NO+1NC, Cài bên, cho UMC9-UMC65	85,000
UAL100 11NS	1NO+1NC, Cài bên, cho UMC75-UMC100	120,000
UAL400 11NS	1NO+1NC, Cài bên, cho UMC115-UMC800	140,000
<b>KHOÁ LIÊN ĐỘNG</b>		
UTL65	UMC9 ~ UMC65	150,000
UTL100	UMC75 ~ UMC100	180,000
UTL265	UMC115 ~ UMC265	250,000
UTL400	UMC300 ~ UMC800	900,000

<b>CONTROL RELAY (4b/ 1a3b/ 2a2b/ 3a1b/ 4a)</b>		
UMX--NS X220	AC220V	430,000
UMT--NS D110	DC110V	580,000

<b>CUỘN HÚT CONTACTOR (AC, AC/DC Coil)</b>		
UMCOL12 X---	cho UMC9-UMC12, UMX	90,000
UMCOL32 X---	cho UMC18-UMC32	90,000
UMCOL65 X---	cho UMC40-UMC65	140,000
UMCOL100 X---	cho UMC75-UMC100	200,000
UMCOL150 F---	cho UMC115-UMC150	900,000
UMCOL265 F---	cho UMC185-UMC265	1,500,000
UMCOL400 F---	cho UMC300-UMC500	2,000,000

<b>Thiết bị chống sốc điện (Surge Absorber)</b>		
URC32 Y --- (UMC9~UMC32)	AC24V-48V, AC110V-220V, AC240V-380V	150,000
URC100 Y --- (UMC40~UMC100)	AC24V-48V, AC110V-220V, AC240V-380V	150,000

<b>Capacitor Switching Unit</b>		
UAD100 10NS	1 NO	400,000
UAD100 01NS	1 NC	400,000